BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

Số: 2050/TB-ĐHSPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO

Tuyển sinh liên thông trình độ đại học (văn bằng thứ hai) theo hình thức vừa làm vừa học năm 2024

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội thông báo tuyển sinh liên thông trình độ đại học (văn bằng thứ hai) ngành **Giáo dục Tiểu học** theo hình thức vừa làm vừa học năm 2024 như sau:

1. Đối tượng tuyển sinh:

- Người có bằng tốt nghiệp đại học các ngành thuộc các lĩnh vực Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên, Nhân văn *(Danh mục các ngành kèm theo Thông báo này).*

- Người có bằng tốt nghiệp đại học và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Đối với các chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm được cấp trước ngày 22/5/2021 phải do các cơ sở giáo dục được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ bồi dưỡng cấp.

- Người đã có bằng tốt nghiệp các ngành Công tác xã hội, Công tác thanh thiếu niên, Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, Tâm lí học, Tâm lí học giáo dục.

2. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước.

3. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển.

- Xét tuyển sử dụng kết quả điểm trung bình chung học tập đối với thí sinh đã được đào tạo theo hình thức niên chế (theo thang điểm 10).

- Xét tuyển sử dụng kết quả điểm trung bình chung tích lũy đối với thí sinh được đào tạo theo hình thức tín chỉ (theo thang điểm 4).

a) Nguyên tắc xét tuyển

Điểm xét tuyển (quy về thang điểm 10) là điểm trung bình chung học tập (đối với thí sinh đã được đào tạo theo hình thức niên chế) hoặc điểm trung bình chung tích lũy (đối với thí sinh đào tạo theo hình thức tín chỉ). Xét điểm từ cao xuống thấp đến đủ chỉ tiêu.

b) Hồ sơ đăng kí xét tuyển

- Phiếu tuyển sinh.
- Bản sao bằng tốt nghiệp đại học thứ nhất.
- Bản sao bảng điểm/phụ lục văn bằng thứ nhất.
- Căn cước công dân (bản phô tô).
- Bản sao giấy khai sinh.

- 02 ảnh chân dung 3 x 4 cm. (Ảnh chụp trong thời gian 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ đăng kí xét tuyển, cùng loại với ảnh trong Phiếu tuyển sinh)

- Phong bì ghi địa chỉ, điện thoại liên hệ.

4. Thời gian đào tạo: Từ 2,0 - 3,0 năm. Thời gian tối đa để sinh viên hoàn thành khóa học được xác định trên cơ sở thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khoá giảm tương ứng với khối lượng được miễn trừ.

5. Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học.

6. Lệ phí tuyển sinh: 450.000 đồng/01 hồ sơ.

7. Địa điểm đặt lớp: Tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

8. Kinh phí đào tạo: 420.000 đồng/01 tín chỉ.

9. Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 16/12/2024 đến 30/01/2025.

- Nộp hồ sơ online tại địa chỉ: *http://tsdtbd.hnue.edu.vn*

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Đào tạo - Bồi dưỡng thường xuyên, Tầng 6 (Phòng 604), Nhà Hiệu bộ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Mọi chi tiết xin liên hệ (trong giờ hành chính): Cô Phùng Thị Lệ Hằng, điện thoại: 0912.326.608./.

Nơi nhận:
- Ban giám hiệu (để b/c);
- Phòng KHTC (để p/h);
- Lưu: VT, ĐTBDTX.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

PGS.TS. Kiều Văn Hoan

DANH SÁCH

Các ngành thuộc lĩnh vực Khoa học và đào tạo giáo viên, Nhân văn

(Kèm theo Thông báo số 2050/TB-ĐHSPHN ngày 12 tháng 12 năm 2024)

STT	Tên ngành	Ghi chú
I	**Lĩnh vực Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên**	
1	Giáo dục học	
2	Công nghệ giáo dục	
3	Quản lý giáo dục	
4	Giáo dục Mầm non	
5	Giáo dục Tiểu học	
6	Giáo dục Đặc biệt	
7	Giáo dục Công dân	
8	Giáo dục Chính trị	
9	Giáo dục Thể chất	
10	Huấn luyện thể thao	
11	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	
12	Sư phạm Toán học	
13	Sư phạm Tin học	
14	Sư phạm Vật lý	
15	Sư phạm Hóa học	
16	Sư phạm Sinh học	
17	Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp	
18	Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp	
19	Sư phạm Ngữ văn	
20	Sư phạm Lịch sử	
21	Sư phạm Địa lý	
22	Sư phạm Âm nhạc	
23	Sư phạm Mỹ thuật	
24	Sư phạm Tiếng Bana	
25	Sư phạm Tiếng Êđê	
26	Sư phạm Tiếng Jrai	
27	Sư phạm Tiếng Khmer	
28	Sư phạm Tiếng H'mong	
29	Sư phạm Tiếng Chăm	
30	Sư phạm Tiếng M'nông	
31	Sư phạm Tiếng Xêđăng	
32	Sư phạm Tiếng Anh	
33	Sư phạm Tiếng Nga	
34	Sư phạm Tiếng Pháp	
35	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	
36	Sư phạm Tiếng Đức	

STT	Tên ngành	Ghi chú
37	Sư phạm Tiếng Nhật	
38	Sư phạm Tiếng Hàn Quốc	
39	Sư phạm nghệ thuật	
40	Sư phạm công nghệ	
41	Sư phạm Khoa học tự nhiên	
42	Giáo dục pháp luật	
43	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	
II	**Lĩnh vực Nhân văn**	
1	Tiếng Việt và văn hóa Việt Nam	
2	Hán Nôm	
3	Ngôn ngữ Jrai	
4	Ngôn ngữ Khmer	
5	Ngôn ngữ H'mong	
6	Ngôn ngữ Chăm	
7	Sáng tác văn học	
8	Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam	
9	Ngôn ngữ Anh	
10	Ngôn ngữ Nga	
11	Ngôn ngữ Pháp	
12	Ngôn ngữ Trung Quốc	
13	Ngôn ngữ Đức	
14	Ngôn ngữ Tây Ban Nha	
15	Ngôn ngữ Bồ Đào Nha	
16	Ngôn ngữ Italia	
17	Ngôn ngữ Nhật	
18	Ngôn ngữ Hàn Quốc	
19	Ngôn ngữ Ảrập	
20	Triết học	
21	Chủ nghĩa xã hội khoa học	
22	Tôn giáo học	
23	Lịch sử	
24	Ngôn ngữ học	
25	Văn học	
26	Văn hóa học	
27	Quản lý văn hóa	
28	Gia đình học	

(Trích lục từ Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học)